

Số: /BC-STP

Cà Mau, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 752/SKH-CN-VP ngày 16/9/2021 về việc Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện chương trình 1322. Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (dự thảo Nghị quyết) đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của văn bản, phù hợp khoản 1, Điều 11 Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Qua xem xét, đối chiếu với các nội dung có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và các văn kiện của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, bảo đảm thể chế hoá đường lối, chủ trương, chính sách được thể hiện trong văn kiện của Đảng, chính sách của Nhà nước.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

a) *Về tính hợp Hiến, hợp pháp:* Đối chiếu nội dung quy định của dự thảo Nghị quyết với các quy định của pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật, thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp.

b) *Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật:* Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa

đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030; thực hiện Công văn số 113/HĐND-TT ngày 01/7/2021 của Thường trực HĐND tỉnh và Công văn số 3524/UBND-KT ngày 05/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Đối chiếu các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

c) Tính khả thi của văn bản: Đối với nội dung dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo tính khả thi. Tuy nhiên, còn một số nội dung cần được tiếp tục hoàn chỉnh dự thảo văn bản, làm rõ trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cụ thể như sau:

- Về căn cứ ban hành Nghị quyết: cần hoàn chỉnh cho phù hợp theo quy định tại khoản 3, Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật “sau mỗi căn cứ phải xuống dòng”.

- Tại các Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5 và Điều 6 của dự thảo văn bản đã quy định được các nội dung chi và mức chi thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định “*Mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình 1322 quy định tại Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo các tiêu chí...**Hội đồng nhân dân cấp tỉnh**, thành phố trực thuộc trung ương (đối với các nhiệm vụ của Chương trình 1322 do địa phương thực hiện) quyết định cụ thể các mức chi đảm bảo phù hợp*” nhưng qua rà soát các “*mức chi*” đều quy định “*Thực hiện theo các quy định hiện hành của tỉnh, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt*” và viện dẫn văn bản của cơ quan Trung ương là chưa thể hiện rõ nội dung được giao. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo xem lại vấn đề này để điều chỉnh cho phù hợp với nội dung được giao quy định chi tiết.

Đồng thời, cơ quan chủ trì soạn thảo cần làm rõ hoặc giải trình cụ thể quy định các “*mức chi*” để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Điều 8: không thuộc nội dung “quy định chuyển tiếp”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh lại nội dung này để thống nhất với tên của Điều. Đồng thời, đối với quy định “*Những nội dung khác có liên quan không được quy định trong Nghị quyết này thì được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19/5/2021*” cần chuyển lên quy định tại “*Phạm vi điều chỉnh*” sẽ phù hợp hơn.

Đối với nội dung “*Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó*” có thể quy định tại phần tổ chức thực hiện (nếu cần thiết).

- Ngoài ra, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát, thống nhất cách ghi “*ngày tháng năm ban hành văn bản đã viện dẫn*”.

4. Nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành Nghị quyết

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì tham mưu xây dựng đã dự kiến đầy đủ nguồn lực thực hiện cũng như các điều kiện cần thiết bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết khi được ban hành và triển khai thực hiện trong thực tế.

5. Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

6. Ý kiến của Cơ quan thẩm định

Dự thảo Nghị quyết được cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng, tổ chức lấy ý kiến, tiếp thu giải trình, gửi thẩm định theo quy định, đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, tiếp thu, hoàn chỉnh một số nội dung được nêu tại Báo cáo thẩm định này. Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp gửi Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quốc Sử